

Số: 112/2025/QĐST - HNGĐ

Cần Thơ, ngày 18 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 145/2025/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2025,
giữa:

* Bà **Võ Thị Bích T**, sinh ngày 15/7/1981.
CCCD số 092181013090 cấp ngày 22/11/2021. SĐT 0388 607 657
Địa chỉ: số A, Khu V, Phường P, quận C, thành phố Cần Thơ. (nay là số A,
Khu V, Phường H, thành phố Cần Thơ).

* Ông **Lê Minh T1**, sinh ngày 01/01/1981.
CCCD số 092081012319 cấp ngày 13/8/2021. SĐT 0973 968 547
Địa chỉ: số A, Khu V, Phường P, quận C, thành phố Cần Thơ. (nay là số A,
Khu V, Phường H, thành phố Cần Thơ).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;
Căn cứ vào các Điều 55, 58, 107, 116 và 117 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng
9 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản
ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2025 là hoàn
toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.
Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và
hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

* Nguyên đơn: **Võ Thị Bích T**, sinh ngày 15/7/1981.
CCCD số 092181013090 cấp ngày 22/11/2021. SĐT 0388 607 657
Địa chỉ: số A, Khu V, Phường P, quận C, thành phố Cần Thơ. (nay là số A,
Khu V, Phường H, thành phố Cần Thơ).

* Bị đơn: **Lê Minh T1**, sinh ngày 01/01/1981.
CCCD số 092081012319 cấp ngày 13/8/2021. SĐT 0973 968 547
Địa chỉ: số A, Khu V, Phường P, quận C, thành phố Cần Thơ. (nay là số A,
Khu V, Phường H, thành phố Cần Thơ).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: bà **Võ Thị Bích T** và ông **Lê Minh T1** thống nhất thuận tình ly hôn.

* Về con chung: có 02 con chung, tên **Lê Minh N** (nam) sinh ngày 19/10/2001 và **Lê Yến N1** (nữ), sinh năm 26/7/2006. Cả 02 con đã trưởng thành nên không xem xét giải quyết.

* Về tài sản chung: vợ chồng thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nếu sau này phát sinh tranh chấp về tài sản và nợ chung sẽ giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

* Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Nguyên đơn Võ Thị Bích T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0002444 ngày 21/8/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ. Bà Võ Thị Bích T được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự
- VKSND cùng cấp.
- Tòa án nhân dân Tp. Cần Thơ.
- Cơ quan Thi hành án.
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH
- Lưu hồ sơ.

THÁI MỸ NHUNG